

Theo dấu dòng tiền

TOP CỔ PHIẾU

— —
Ngày 24 tháng 08, 2026

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading





- Cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến phản ánh có dòng tiền mới tham gia.
- Điều này có thể tạo ra sự biến động giá mạnh hơn, đồng nghĩa sẽ xuất hiện cơ hội kiếm lợi nhuận từ chênh lệch giá



STT	Mã	Ngày	Giá đóng cửa	KLGD	KL TB 30P	Gấp TB 30P
1	SBG	21/08/2026	14.1	918.300	168.400	5.45
2	TCO	21/08/2026	11.8	846.500	289.353	2.93
3	DXP	21/08/2026	14.7	697.900	239.847	2.91
4	ORS	21/08/2026	14.55	12.152.700	4.522.240	2.69
5	DRI	21/08/2026	14.1	1.221.700	498.680	2.45
6	HHS	21/08/2026	10.45	2.486.400	1.029.273	2.42
7	PHP	21/08/2026	48.5	536.900	231.660	2.32
8	VFS	21/08/2026	10.4	1.617.100	729.403	2.22
9	NTL	21/08/2026	12.55	926.000	425.563	2.18
10	TCX	21/08/2026	41	3.648.900	1.678.410	2.17
11	BAF	21/08/2026	32.5	3.908.600	1.811.007	2.16
12	SBT	21/08/2026	23.8	1.625.000	768.407	2.11
13	DSE	21/08/2026	23.1	1.155.400	550.920	2.1
14	VCK	21/08/2026	30.4	4.771.000	2.468.920	1.93
15	VSC	21/08/2026	15.3	18.251.200	9.727.817	1.88
16	HAH	21/08/2026	48.4	1.166.500	629.730	1.85
17	SHS	21/08/2026	15.9	23.529.000	12.850.810	1.83
18	CEO	21/08/2026	12.6	10.612.300	5.800.494	1.83
19	TCH	21/08/2026	12.4	9.135.700	5.168.617	1.77
20	VDS	21/08/2026	12.4	2.006.100	1.137.703	1.76
21	MSN	21/08/2026	69.8	7.435.200	4.280.564	1.74
22	SSI	21/08/2026	20.75	38.706.800	22.386.136	1.73
23	VND	21/08/2026	16.09	20.529.500	12.193.490	1.68
24	BSI	21/08/2026	29.35	778.100	471.793	1.65
25	GEX	21/08/2026	26.25	20.538.900	12.689.483	1.62
26	ABW	21/08/2026	14.7	587.600	362.513	1.62
27	DCM	21/08/2026	31.4	3.376.500	2.111.207	1.6
28	BVH	21/08/2026	65.9	664.400	421.620	1.58
29	SZC	21/08/2026	19.7	685.300	434.733	1.58



- Cổ phiếu nằm trên MA200 cho thấy xu hướng dài hạn tích cực và tâm lý thị trường lạc quan.
- Khoảng cách giữa giá đóng cửa và MA200 nhỏ hơn 7% cho thấy cổ phiếu chưa bị mua quá đà, vẫn còn dư địa tăng.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	TBKL 10 phiên	RSI(14)	MA 200	% Close - MA200
1	DGW	21/08/2026	43	1.497.770	65.82	41.89	2.65
2	DRI	21/08/2026	14.1	644.950	64.29	13.22	6.65
3	DSE	21/08/2026	23.1	579.660	62.29	23.05	0.24
4	FRT	21/08/2026	143.5	728.450	64.95	136.85	4.86
5	GAS	21/08/2026	83.5	1.817.440	64.66	81.95	1.89
6	HDB	21/08/2026	27.3	9.563.090	59.39	26.22	4.12
7	HNG	21/08/2026	6.7	773.160	47.52	6.51	2.96
8	MBB	21/08/2026	20.85	12.605.520	65.14	20.43	02.06
9	NVL	21/08/2026	13.35	13.394.340	53.97	13.17	1.36
10	POW	21/08/2026	13.6	5.310.240	49.35	13.44	1.21
11	PVT	21/08/2026	20.45	5.533.080	65.52	19.21	6.44
12	SAB	21/08/2026	46.8	973.500	61.57	44.19	5.9
13	TVN	21/08/2026	9.5	904.860	49.6	09.04	05.09
14	VNM	21/08/2026	63.8	3.799.770	69.58	60.25	5.9



Đỉnh và đáy là mức
kháng cự và hỗ trợ
quan trọng của cổ phiếu



Vượt đỉnh phá đáy

Vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Cao nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	BAF	32.5	32.3	2.203.230
2	PHP	48.5	46.2	262030
3	SBG	14.1	13.2	315.350

Phá đáy 3 tháng

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 3 m	TBKL 10 phiên
1	CKG	5.65	5.7	40.230
2	CMN	16.5	16.6	10.090

Vượt đỉnh 3 tháng nhưng chưa vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã	Giá	H13W	KLTB 10 phiên
1	CTF	21.15	21	339.800
2	HTN	8.8	8.4	306.570
3	MBB	20.85	20.83	12605520
4	MSR	43.4	43	1.650.420
5	SAB	46.8	46.8	973.500
6	SBT	23.8	23.8	1.086.340

Phá đáy 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	BNA	2.3	2.3	185.180
2	CET	2.9	2.9	22.410
3	CKG	5.65	5.5	40.230
4	MEC	1.1	1.1	54.310
5	TCD	1.1	1.1	1.696.900



Cổ phiếu cắt lên trên các đường trung bình có thể phát tín hiệu mua cho một nhịp tăng giá mới

Cắt lên đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	DSE	23.1	23.05	579.660
2	MBB	20.85	20.43	12.605.520
3	NVL	13.35	13.17	13394340
4	POW	13.06	13.44	5.310.240

Cắt lên đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	AAA	7.12	7.3	1.335.190
2	ACB	22.75	22.49	9.367.980
3	BID	36.9	36.86	3488770
4	CTG	32.15	32.06	6.020.750
5	HAH	48.4	47.89	904.480
6	MSN	69.8	68.58	4.364.240
7	MWG	75	73.99	2.992.300
8	OIL	13.5	13.43	1.124.210
9	ORS	14.55	13.74	4296310
10	SSI	20.75	20.27	21513030
11	TCB	31.65	31.33	16781070
12	VFS	10.4	10.18	778520

Cắt lên đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	AAA	7.12	07.09	1.335.190
2	ABB	17.1	17.02	1.095.740
3	ACB	22.75	22.29	9367980
4	BVS	27.4	26.38	641.170
5	CEO	12.6	11.81	5.581.850
7	DBC	16.45	16.36	1023050
8	DIG	11	10.55	6466280
9	DXS	5.94	5.87	1655240
10	EVF	12.55	12.37	1346980
11	FTS	23	21.76	948730
12	GEE	68.2	67.93	1720790
13	HAG	14.15	14.06	1658320
14	HCM	26.3	25.45	4630290
15	HDC	12.15	11.68	992620
16	HDG	16.35	16.32	1016320
17	HHS	10.45	9.88	930760
18	HHV	10.15	10.05	2737500
19	HPG	21.7	21.63	18992900
20	HQC	2.19	2.18	3097250
21	HSG	10.85	10.7	1569580
22	HVN	23.05	23.02	579330
23	KDH	18	17.67	4826790
24	KSB	13.85	13.54	1414440
25	LCG	7.18	7.12	775140
26	MBS	18.1	17.32	4423880
27	NVL	13.35	13.3	13394340
28	ORS	14.55	13.93	4296310



Cổ phiếu cắt xuống
dưới các đường trung
bình phát tín hiệu bán
khi giá có thể giảm sâu
hơn



Cắt xuống đường trung bình MA200

Cắt xuống đường trung bình MA20

Cắt xuống đường trung bình MA50



Cổ phiếu có giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp. Thông thường quá trình tích lũy càng lâu với Bollinger band co hẹp cực đại thì theo sau sẽ là giai đoạn biến động mạnh.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất 3T	Giá cao nhất 3T	Biên độ %	KLTB 5 phiên
1	SJD	20/08/2026	13.95	13.8	14.2	2.9	34,100
2	VTZ	20/08/2026	20.3	20	20.7	3.5	971,220
3	ODE	20/08/2026	46.6	45.4	47.2	3.96	16,380
4	CHP	20/08/2026	27.85	26.8	28	4.48	16,180
5	MCP	20/08/2026	27.9	27	28.4	5.19	34,520
6	VSH	20/08/2026	41.65	40.53	42.94	5.95	6,780
7	PPT	20/08/2026	15.2	14.9	15.8	06.04	165,600
8	SMB	20/08/2026	40.2	37.8	40.2	6.35	6,080
9	CQN	20/08/2026	30.6	29.5	31.4	6.44	47,320
10	VNR	20/08/2026	18.2	17.4	18.6	6.9	17,020
11	QNS	20/08/2026	46	45.3	48.56	7.2	181,460
12	VNL	20/08/2026	18.8	18	19.3	7.22	10,800
13	ABI	20/08/2026	18.7	18.2	19.6	7.69	9,160
14	VEA	20/08/2026	35.1	33.6	36.2	7.74	201,680
15	NCT	20/08/2026	82.6	82.1	88.66	7.99	21,860
16	VCP	20/08/2026	23.2	22.5	24.3	8	11,100
17	SHI	20/08/2026	14	13.6	14.8	8.82	390,480
18	FMC	20/08/2026	34.1	33	36.2	9.7	6,900
19	NBB	20/08/2026	17	16.4	18	9.76	15,240
20	GDT	20/08/2026	15.95	15.3	16.8	9.8	5,180



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường

Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Hạc

Thành, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009